

THÔNG BÁO

kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI

Trong phiên họp ngày 24-7-2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nghe Đoàn Kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI (*gọi chung Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 39-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận như sau:

I- VỀ ƯU ĐIỂM VÀ HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Về ưu điểm

- Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, xác định lộ trình tinh giản biên chế, tổ chức thực hiện nghiêm túc, theo trình tự các bước và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đến nay toàn tỉnh đã tinh giản 1.687/3.745 biên chế, đạt 45,05% kế hoạch so tổng biên chế được giao năm 2015 (*khối đảng đạt 101%, khối chính quyền đạt 58,5% theo lộ trình kế hoạch*); công tác tuyển dụng mới công chức, viên chức được thực hiện đúng nguyên tắc, bảo đảm tiêu chuẩn, gắn với vị trí việc làm, góp phần nâng lên chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Một số đơn vị thực hiện khá tốt như huyện Châu Thành, Giồng Riềng và Sở Nông nghiệp-Phát triển nông thôn.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW có nhiều chuyển biến tích cực. Qua sắp xếp, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn hơn, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đối với khối đảng, đến nay đã kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25-7-2018 của Ban Bí thư, trong đó Ban Nội chính Tỉnh ủy đã sắp

xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong; đang hoàn thành, chuẩn bị triển khai Đề án hợp nhất Đảng bộ khối Các cơ quan tỉnh và Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh.

Đối với khối chính quyền, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đã sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm từ 03 phòng xuống còn 02 phòng trực thuộc; Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 12 cơ quan chuyên môn trực thuộc; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến sắp xếp lại tổ chức bộ máy của 06 sở ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, qua sắp xếp giảm 35 đầu mối trực thuộc⁽¹⁾; ở cấp huyện sắp xếp giảm 24/189 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân.

- Thực hiện nhất thể hóa các chức danh:

Ở cấp huyện: Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân, tại 05/15 đơn vị⁽²⁾; Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân, tại 02/15 đơn vị (Hà Tiên, Phú Quốc); Trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị, tại 15/15 huyện, thành phố; Trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tại 9/15 huyện, thành phố⁽³⁾; Trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ, tại 02/15 đơn vị⁽⁴⁾; Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm chánh thanh tra, tại 04/15 đơn vị⁽⁵⁾; Có 10/15 huyện, thành phố đồng chí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương⁽⁶⁾.

Ở cấp xã: Có 49/145 đơn vị nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân⁽⁷⁾; 30/145 đơn vị nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân⁽⁸⁾; 145/145 đơn vị đã sắp xếp, bố trí kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách cấp xã từ 22 người xuống còn 11 người (giảm 2.410 người).

Ở ấp, khu phố: đã sắp xếp kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách, toàn tỉnh hiện có 5.679 người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố (giảm 3.991 người); 957/957 ấp, khu phố có tổ chức đảng (đạt 100%); 911/957 ấp khu phố (đạt 95,18%) bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ấp khu phố; 945/957 trưởng ấp, khu phố là đảng viên (đạt 98,75%).

¹ Sở Giao thông vận tải (giảm 01 phòng); Sở Tài chính (giảm 02 phòng); Sở Kế hoạch và Đầu tư (giảm 03 phòng); Sở Xây dựng (giảm 02 phòng); Thanh tra tỉnh (giảm 02 phòng); Sở Tư pháp (giảm 02 phòng); Sở Công Thương (giảm 04 phòng); Sở Ngoại vụ (giảm 01 phòng); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (giảm 03 phòng); Sở Nội vụ (giảm 01 phòng); Sở Khoa học và Công nghệ (giảm 03 phòng); Sở Giáo dục và Đào tạo (giảm 04 phòng); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (giảm 02 phòng); Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức (giảm 02 phòng); Sở Y tế (giảm 01 phòng); Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (giảm 02 phòng).

² Gồm các huyện: An Biên, Tân Hiệp, Giang Thành, Hòn Đất, Kiên Hải

³ Gồm các huyện: An Minh, Giồng Riềng, Kiên Hải, Vĩnh Thuận, Gò Quao, Hòn Đất, Châu Thành, Giang Thành và thành phố Hà Tiên.

⁴ Gồm các huyện: U Minh Thượng, Vĩnh Thuận

⁵ Gồm các huyện: Hà Tiên, U Minh Thượng, An Minh, Giang Thành.

⁶ Gồm các huyện: Phú Quốc, Châu Thành, Gò Quao, Hòn Đất, An Minh, Giồng Riềng, Kiên Hải, U Minh Thượng và thành phố Rạch Giá, Hà Tiên.

⁷ Gồm các huyện: Giồng Riềng, An Minh, Gò Quao (mỗi huyện có 09 xã, thị trấn); Rạch Giá, Tân Hiệp (mỗi huyện có 04 xã); Hòn Đất, Châu Thành (mỗi huyện có 03 xã); Phú Quốc, U Minh Thượng (mỗi huyện có 02 xã); Kiên Lương, An Biên, Vĩnh Thuận, Kiên Hải (mỗi huyện có 01 xã).

⁸ Gồm các huyện: Giồng Riềng (có 07 xã); Rạch Giá, Vĩnh Thuận, Hòn Đất, Kiên Lương (mỗi huyện có 3 xã) Giang Thành, Tân Hiệp, An Biên, Kiên Hải (mỗi huyện có 02 xã); Hà Tiên, Châu Thành, U Minh Thượng (mỗi huyện có 01 xã, phường).

- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền, từ 2015 đến nay đã sắp xếp giảm 52 đơn vị, đạt tỷ lệ 52% so với mục tiêu đến năm 2021 (mục tiêu đến năm 2021 giảm 100 đơn vị).

Trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có gắn với công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh; nhiều nơi đã thể hiện tốt tinh thần trách nhiệm, quyết tâm sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đạt được kết quả trên là do sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Công tác quán triệt, triển khai, tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết được thực hiện nghiêm túc trong cả hệ thống chính trị; các cấp, các ngành chủ động xây dựng kế hoạch, các chương trình, đề án thực hiện.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW: Một số địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế còn chung chung, chưa xác định rõ lộ trình, giải pháp thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021, trong chỉ đạo tổ chức thực hiện có nơi còn lúng túng, thiếu quyết liệt, một số nơi tinh giản biên chế đạt thấp so với chỉ tiêu, kế hoạch đề ra⁽⁹⁾. Việc tinh giản biên chế chưa gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ. Đối tượng tinh giản biên chế đa số là công chức, viên chức gần đến tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi; còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, hạn chế năng lực công tác nhưng chưa có giải pháp để tinh giản biên chế, dẫn đến tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ ở một số cơ quan, đơn vị. Khó khăn nhất hiện nay là việc thực hiện tinh giản biên chế sự nghiệp giáo dục, y tế (vì biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế chiếm hơn 90% biên chế sự nghiệp toàn tỉnh). Công tác triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghề nghiệp còn lúng túng, chậm so với yêu cầu. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở một số nơi chưa hợp lý về số lượng, trình độ, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chưa thường xuyên, nên việc chỉ đạo xử lý, uốn nắn những khuyết điểm, hạn chế từng lúc thiếu kịp thời.

- Về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW: Việc triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết của Trung ương nhìn chung còn chậm. Một vài sở, ngành cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, đề án sắp xếp tổ chức bộ máy còn thiếu mạnh dạn, chưa kiên quyết tinh gọn, giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc⁽¹⁰⁾. Việc triển khai thực hiện: tổ chức lại Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; nhất thể hóa một số chức danh ở một số

⁹ Huyện Tân Hiệp, Kiên Lương, Gò Quao.

¹⁰ Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh; Sở Văn hóa và Thể thao.

đơn vị cấp huyện⁽¹¹⁾, thí điểm hợp nhất một số cơ quan đảng với cơ quan chính quyền cấp huyện⁽¹²⁾, hợp nhất Đảng bộ khối Các cơ quan tỉnh và Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh còn chậm. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, sự nghiệp kinh tế ở từng ngành, từng lĩnh vực chưa quyết liệt, nhất là lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao; khoa học công nghệ, nông nghiệp phát triển nông thôn⁽¹³⁾.

Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm trên, về khách quan là do một số văn bản của Trung ương hướng dẫn thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy chưa thống nhất, chậm sửa đổi, bổ sung. Về chủ quan, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ, sâu sắc về sự cần thiết phải sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tinh thần trách nhiệm của một số cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu chưa cao, thiếu quyết liệt; chưa có sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị trong việc sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; cơ quan tham mưu giúp việc chậm đề xuất biện pháp để triển khai thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa thường xuyên.

II- MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Để khắc phục những khuyết điểm, hạn chế nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các đảng đoàn, các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt sâu sắc việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII, gắn với Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, quyết tâm thực hiện, nhất là lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế theo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong cơ quan, đơn vị, tổ chức mình quản lý. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung giải pháp kế hoạch tinh giản biên chế cụ thể, xác định rõ lộ trình và tổ chức thực hiện đạt kết quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao

¹¹ Trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại thành phố Rạch Giá; Trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ tại huyện Hòn Đất, Kiên Lương, Gò Quao; Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm chánh thanh tra tại huyện Châu Thành.

¹² Thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức cấp ủy với Phòng Nội vụ tại 03 đơn vị có đủ điều kiện (gồm: Gò Quao, Hòn Đất, U Minh Thượng); hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tại 02 đơn vị (Hà Tiên, Phú Quốc); hợp nhất Cơ quan Ủy ban Kiểm tra cấp ủy với Thanh tra tại 03 đơn vị (Hà Tiên, U Minh Thượng và An Minh).

¹³ Hợp nhất các trạm thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc ủy ban nhân dân huyện; Đài Truyền thanh, Trung tâm Văn hóa Thông tin-Thể thao, Nhà thiếu nhi huyện...

chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bố trí cán bộ công chức theo vị trí việc làm.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhất thể hóa một số chức danh người đứng đầu cấp huyện theo Thông báo kết luận số 1398-TB/TU ngày 18-6-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện đề án tổ chức lại Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; hợp nhất Đảng bộ khối Các cơ quan tỉnh và Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh. Chủ động thực hiện thí điểm hợp nhất ban tổ chức cấp ủy với phòng nội vụ tại 03 đơn vị (Gò Quao, U Minh Thượng, Hòn Đất); hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân tại 02 đơn vị (Hà Tiên, Phú Quốc); hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy với thanh tra tại 03 đơn vị (Hà Tiên, U Minh Thượng, An Minh) khi có nghị định, hướng dẫn của Trung ương.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, quản lý chặt chẽ biên chế thuộc khối chính quyền, bảo đảm tinh giản biên chế theo đúng đề án được phê duyệt. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong của từng sở, ban, ngành theo hướng sáp nhập các phòng chuyên môn có quy mô nhỏ, biên chế ít, chức năng tương đồng. Hoàn thành việc phê duyệt đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh.

- Lãnh đạo thực hiện đổi mới hoạt động, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước thực hiện có hiệu quả cung ứng dịch vụ công. Khẩn trương trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề án sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp, giảm điểm lẻ, bố trí lại học sinh/lớp.

- Điều chỉnh việc sáp nhập các đơn vị theo Kế hoạch số 105/KH-UBND, ngày 07-6-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII cho phù hợp. Sớm ban hành quyết định thành lập và có văn bản hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn “Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông” cấp huyện trên cơ sở sắp xếp 02 đơn vị (Đài Truyền thanh, Trung tâm Văn hóa Thông tin-Thể thao cấp huyện); thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm và tiếp tục chỉ đạo thực hiện thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh để nhân rộng trong toàn tỉnh.

6. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; nhắc nhở, phê bình tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách và xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng để kiểm điểm, đánh giá, giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cán bộ.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi việc thực hiện thông báo kết luận này, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *Chào*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW (HN, TPHCM),
- UBKTTW (HN, TP.HCM),
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, ĐUTT,
- Thành viên Đoàn Kiểm tra,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thanh Nghị